

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **CÔNG TY CỔ PHẦN CMVIETNAM**

Hôm nay, ngày 22/11/2021, **Công ty Cổ phần CMVIETNAM**; Mã số doanh nghiệp: **0102307343**; Địa chỉ trụ sở chính tại: Tầng 12, Tòa Nhà Intracom 2, 33 Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị tại trụ sở chính của Công ty. Cuộc họp bắt đầu lúc 9h00.

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP

Căn cứ Điều lệ công ty;

Căn cứ Báo cáo và kiến nghị của Hội đồng xử lý nợ và đánh giá hàng tồn kho công ty;

Căn cứ tình hình hoạt động của công ty;

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) tổ chức họp nhằm xem xét và quyết định việc phê chuẩn kiến nghị của Hội đồng xử lý nợ và đánh giá hàng tồn kho công ty.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thành phần tham dự cuộc họp bao gồm:

1. Thành viên HĐQT bao gồm:

- | | |
|-------------------------|-------------------|
| ✓ Ông Phạm Minh Phúc | - Thành viên HĐQT |
| ✓ Ông Kim Ngọc Nhân | - Thành viên HĐQT |
| ✓ Ông Dương Ngọc Trường | - Thành viên HĐQT |
| ✓ Ông Trần Văn Trung | - Thành viên HĐQT |
| ✓ Ông Lương Sơn Hùng | - Thành viên HĐQT |

2. Thư ký cuộc họp:

- | | |
|---------------------|----------|
| ✓ Ông Trần Minh Đức | - Thư ký |
|---------------------|----------|

Tổng số thành viên dự họp: 05 thành viên

Tổng số phiếu biểu quyết: 05 phiếu biểu quyết.

Cách thức dự họp: Tất cả các thành viên HĐQT tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

III. VẤN ĐỀ ĐƯỢC THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP

Tại cuộc họp, các thành viên HĐQT đã xem xét, thảo luận và biểu quyết việc phê chuẩn nội dung Báo cáo và kiến nghị của Hội đồng xử lý nợ và đánh giá hàng tồn kho (Sau đây gọi tắt là “Hội đồng xử lý nợ”) đối với các nội dung liên quan đến dự án Sông Bạc.

Theo báo cáo đánh giá của Hội đồng xử lý nợ, các tồn tại liên quan đến dự án Sông Bạc bao gồm: khoản phải thu, phải trả, sản lượng dở dang chưa nghiệm thu và chi phí dở dang. Khoản phải thu, phải trả và sản lượng dở dang chưa nghiệm thu liên quan đến dự án Sông Bạc đã tồn tại từ trước năm 2013. Công ty cũng đã thực hiện việc trích chi phí dự phòng rủi ro khoản phải thu một phần giá trị phải thu đối với khoản phải thu Công ty cổ phần Thủy điện Sông Bạc. Trong BCTC các năm 2019, 2020 Công ty kiểm toán cũng đã có ý kiến ngoại trừ đối với các khoản phải thu, phải trả và

chi phí dở dang của dự án Sông Bạc. Tính đến hiện tại, Công ty vẫn chưa thực hiện được việc nghiệm thu khối lượng dở dang, thu hồi công nợ phải thu và thanh toán công nợ phải trả của dự án Sông Bạc; chưa ký được biên bản xác nhận, đối chiếu công nợ với các bên liên quan. Vì vậy, các nội dung này sẽ vẫn luôn là nội dung để Công ty kiểm toán ghi nhận ý kiến ngoại trừ trong BCTC năm 2021 và các năm tiếp theo cho đến khi Công ty thực hiện được việc nghiệm thu khối lượng dở dang, thu hồi công nợ và thanh toán công nợ phải trả của dự án Sông Bạc.

Theo Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, Công ty có BCTC có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong 3 năm liên tiếp sẽ bị hủy niêm yết bắt buộc. Việc này sẽ làm cho cổ phiếu của Công ty bị hủy niêm yết tại sàn HNX và xuống giao dịch tại sàn UPCOM. Như vậy sẽ làm ảnh hưởng đến quyền lợi và mong muốn được giao dịch tại sàn HNX của cổ đông của công ty.

Vậy nên, Hội đồng xử lý nợ đã kiến nghị Hội đồng quản trị việc thực hiện xóa nợ phải thu, phải trả và ghi nhận tổn thất đối với sản lượng dở dang chưa nghiệm thu của dự án Sông Bạc. Hội đồng xử lý nợ đề nghị HĐQT sử dụng "Quỹ đầu tư phát triển" hoàn nhập về "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" để bù đắp một phần tổn thất tài chính liên quan đến dự án Sông Bạc. Các tổn thất tài chính này được ghi nhận hồi tố vào BCTC 2020. Đồng thời, Hội đồng xử lý nợ kiến nghị HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 để xin phê duyệt việc điều chỉnh hồi tố BCTC 2020.

Xét thấy nội dung báo cáo và kiến nghị của Hội đồng xử lý nợ là đúng đắn, cần thiết và thiết thực nhằm bảo vệ quyền lợi của các cổ đông công ty. Các thành viên dự họp nhất trí tán thành thông qua báo cáo và kiến nghị của Hội đồng xử lý nợ đối với các nội dung sau:

1. Xóa nợ phải thu, phải trả, ghi nhận tổn thất đối với sản lượng dở dang chưa được nghiệm thu và chi phí dở dang của dự án Sông Bạc, cụ thể như sau:
 - Xóa nợ phải thu Công ty cổ phần Thủy điện Sông Bạc. Giá trị xóa nợ là 13.927.265.023 VND.
 - Xóa nợ phải trả Công ty cổ phần Xây dựng Bản Việt. Giá trị xóa nợ là 1.321.590.557 VND.
 - Xóa nợ phải trả Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Huy Hùng. Giá trị xóa nợ là 6.038.825.952 VND.
 - Xóa nợ phải trả Công ty Cổ phần Công nghiệp xây dựng Toàn phát. Giá trị xóa nợ là 1.120.314.660 VND.
 - Xóa nợ phải trả Công ty TNHH xây dựng thương mại Toàn Thắng. Giá trị xóa nợ là 316.088.850 VND.
 - Ghi nhận tổn thất đối với sản lượng dở dang chưa được nghiệm thu thanh toán và chi phí dở dang của dự án thi công xây dựng thủy điện Sông bạc. Giá trị tổn thất ghi nhận là 21.361.631.990 VND
2. Đối với khoản nợ phải thu tiền ứng trước cho Công ty TNHH thiết bị và xây dựng Phoenix:

Đây là khoản tiền ứng trước hợp đồng mua vật tư thi công cho dự án Tây Ninh 8. Công ty Phoenix không cấp được hàng theo đúng hợp đồng cũng như không thực hiện hoàn trả tiền đã được ứng trước của hợp đồng. Công ty không liên hệ được với người đại diện của Công ty Phoenix để thu hồi tiền ứng trước hợp đồng. Qua tìm hiểu, hiện tại Công ty Phoenix đã đóng cửa và bỏ trốn khỏi địa bàn kinh doanh nên việc thu hồi số tiền ứng trước hợp đồng là không có khả năng thực hiện trong thời điểm hiện tại. Công ty kiểm toán cũng đã có ý kiến ngoại trừ trong ý kiến kiểm toán về BCTC 2019, 2020. Theo kiến nghị của Hội đồng xử lý nợ, các thành viên HĐQT nhất trí

0102
CÔ
CÔ
CMV
CTU

thông qua việc xóa nợ phải thu tiền ứng trước tiền mua hàng cho Công ty TNHH thiết bị và xây dựng Phoenix, giá trị xóa nợ là 264.820.000 VND.

Phòng kế toán tiếp tục theo dõi ngoại bảng đối với các số dư này. Chi phí tổn thất này sẽ bị loại trừ khi tính thuế TNDN. Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện việc thu hồi các khoản tổn thất nói trên. Trường hợp sau này làm việc được với các bên để thu hồi được công nợ hoặc xác nhận được sản lượng dở dang thì sẽ ghi vào thu nhập/chi phí khác của năm phát sinh.

3. Hoàn số dư "Quỹ Đầu tư phát triển" về "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" để bù đắp các xử lý trên. Giá trị là 5.392.289.299 VND.
4. Tổn thất tài chính tại Mục 1, 2 và giá trị bù đắp tổn thất tại Mục 3 nói trên được thực hiện hồi tố vào Báo cáo tài chính năm 2020, do năm 2020 là năm gần nhất có thể hồi tố và kiểm toán viên đã có ý kiến ngoại trừ các vấn đề này trong ý kiến kiểm toán về BCTC 2020. Theo đó, Điều chỉnh hồi tố BCTC 2020 như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số BCTC 2020 đã kiểm toán	Chênh lệch (+/-)	Số BCTC 2020 điều chỉnh
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	227.156.013.867	29.647.669.715	197.508.344.152
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	12.973.035.049		12.973.035.049
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	55.202.734.607		55.202.734.607
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	82.073.120.201	-8.286.037.725	73.787.082.476
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	54.045.383.585	-13.927.265.023	40.118.118.562
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	21.329.271.249	-264.820.000	21.064.451.249
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	7.625.000.000		7.625.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	47.948.719.723		47.948.719.723
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	-48.875.254.356	5.906.047.298	-42.969.207.058
IV. Hàng tồn kho	140	65.867.130.036	-21.361.631.990	44.505.498.046
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	11.039.993.974		11.039.993.974
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200	157.617.474.414		157.617.474.414

I. Các khoản phải thu dài hạn	210	27.265.386.429		27.265.386.429
II. Tài sản cố định	220	5.272.503.816		5.272.503.816
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	124.912.111.784		124.912.111.784
VI. Tài sản dài hạn khác	260	167.472.385		167.472.385
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	384.773.488.281	29.647.669.715	355.125.818.566
NGUỒN VỐN				
C. NỢ PHẢI TRẢ	300	198.664.088.505	-8.796.820.019	189.867.268.486
I. Nợ ngắn hạn	310	185.326.282.318	-8.796.820.019	176.529.462.299
II. Nợ dài hạn	330	13.337.806.187		13.337.806.187
D-VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	186.109.399.776	20.850.849.696	165.258.550.080
I. Vốn chủ sở hữu	410	186.109.399.776	-20.850.849.696	165.258.550.080
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	172.000.000.000		172.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	-211.950.000		-211.950.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	5.392.289.299	-5.392.289.299	0
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	8.929.060.477	-15.458.560.397	-6.529.499.920
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	10.051.390.276	5.392.289.299	15.443.679.575
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	-1.122.329.799	-20.850.849.696	-21.973.179.495
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	384.773.488.281	-29.647.669.715	355.125.818.566

5. Các nội dung trên sẽ được HĐQT xin ý kiến phê chuẩn tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường lần 1 của Công ty trong tháng 12 năm 2021

Biểu quyết thông qua nội dung cuộc họp:

- Số phiếu tán thành: 05 phiếu/05 phiếu, đạt 100% số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu

Kết luận: Hội đồng quản trị thống nhất thông qua các nội dung của cuộc họp ghi tại Biên bản này.

IV- Thực hiện và báo cáo

Thành lập Nghị quyết, giao cho Ban điều hành Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết và báo cáo Hội đồng quản trị.

Phiên họp kết thúc vào hồi 11h cùng ngày, Biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự thống nhất thông qua và ký tên dưới đây.

CHỦ TỌA CUỘC HỌP



Ký, đóng dấu

Phạm Minh Phúc

THƯ KÝ CUỘC HỌP

Ký

Chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị

Phạm Minh Phúc
Chủ tịch HĐQT

Kim Ngọc Nhân
Thành viên

Dương Ngọc Trường
Thành viên

Trần Văn Trung
Thành viên

Lương Sơn Hùng
Thành viên

